

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ A - TỈNH GIA LAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 17/2018/HS-ST
Ngày: 27/9/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ A - TỈNH GIA LAI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Mai Trung Toàn .

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trịnh Duy Phước;
2. Ông Võ Anh Tài;

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Dung - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã A, tỉnh Gia Lai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã A, tỉnh Gia Lai tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Tiến Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 9 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã A, tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 16/2018/TLST-HS ngày 12 tháng 7 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 23/2018/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 9 năm 2018 đối với bị cáo:

Phạm Văn L; (tên gọi khác Không có), sinh ngày 05/8/1976 tại huyện H, Thái Bình; nơi cư trú: Tổ T, phường P, thị xã A, tỉnh Gia Lai; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn Đ (Đã chết) và bà Nguyễn Thị B; vợ Lê Thị P, sinh năm 1978 và có 02 người con, con lớn sinh năm 2008, con nhỏ sinh năm 2015; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: Tốt; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. Bị cáo có mặt.

* *Bị hại:* Chị Dương Thị Hồng H, sinh năm 1992; trú tại: Tổ 8, phường P, thị xã A, tỉnh Gia Lai; . **Có mặt.**

* *Người làm chứng:*

1. Ngô Văn Nh, sinh năm 1979; địa chỉ: Tổ H, thị trấn K, huyện K, tỉnh Gia Lai. **Có mặt.**

2. Bùi Danh B, sinh năm 1976; địa chỉ: Tổ H, thị trấn K, huyện K, tỉnh Gia Lai. **Có mặt.**

3. Dương Thị Thúy V, sinh năm 1989; địa chỉ: Tổ T, phường P, thị xã A, tỉnh Gia Lai. **Có mặt.**

4. Dương Văn T, sinh năm 1966; địa chỉ: Tổ T, phường P, thị xã A, tỉnh Gia Lai. **Có mặt.**

5. Lê Thị P, sinh năm 1978; địa chỉ: Tổ T, phường P, thị xã A, tỉnh Gia Lai. **Có mặt.**

6. Dương Thoại M, sinh năm 1996; địa chỉ: Tổ T, phường P, thị xã A, tỉnh Gia Lai. **Vắng mặt.**

7. Nguyễn Thị Minh Y, sinh năm 1995; địa chỉ: Tổ T, phường P, thị xã A, tỉnh Gia Lai. **Vắng mặt**

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo bản cáo trạng thì nội dung vụ án như sau: Vào khoảng 20 giờ ngày 13/02/2018, Dương Thị Hồng H cùng chị gái là Dương Thị Thúy V đốt rác trước nhà ở tổ T, phường P, thị xã An Khê, làm khói bay qua nhà bà Lê Thị P, bà P khó chịu nên lấy bao rác đồ phân đất giữa hai nhà nên đã mâu thuẫn với nhau. Sau đó, giữa chị V chị H và bà P túm tóc cào cấu, xô xát với nhau được khoảng 05 phút thì có Ngô Văn Nh và Bùi Danh B (là bạn của L) đến can ngăn và gọi L ra để tách chị H, chị V và bà P ra. Lúc này, chị V đang cầm 01 cái rựa để cào đồng rác đang đốt sang phần đất nhà bà P nên bà P chạy vào nhà lấy 01 cái rựa dài khoảng 75 cm (lưỡi bằng sắt dài 28 cm, cán bằng tre dài 47 cm) chạy ra đến cổng. Thấy vậy, L chạy đến ông bà P lại và giật lấy cái rựa từ tay của bà P. Bà P tiếp tục chạy đến dùng hai tay túm tóc chị H đè xuống đất, chị V chạy đến túm tóc bà P và cào cấu với nhau. Thấy vợ mình bị hai chị em H đánh nên L chạy đến hỗ trợ, đẩy H ra, trên tay L cầm sẵn cái rựa (đã giật từ tay của bà P) L chém 04 cái vào người chị H: 01 cái trúng vào cẳng tay phải, 01 nhát trúng vào đường nách sau và 01 nhát trúng vào cánh tay trái. Anh Nh chạy đến giật cái rựa từ tay L đem cất vào sân nhà bà P. Lúc này, chị H bị chảy máu nên chị V kêu ông Dương Văn T (cha của H và V) chạy ra. Nghe V nói H bị L chém nên ông T dùng tay dầm vào mặt L hai đến ba cái, L ôm mặt ngồi xuống đất thì bà P chạy đến cũng bị ông T dùng tay phải dầm vào miệng làm gãy 2/3 thân răng cửa (Răng số 41). Dương Thị Hồng H được gia đình đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Bình Định, đến ngày 22/02/2018 xuất viện.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 46/2018/PY-TgT ngày 26/3/2018 của Trung tâm Pháp y tỉnh Bình Định xác định tổng tỷ lệ tổn hại sức khỏe của Dương Thị Hồng H do thương tích gây nên là **28%** (*Hai mươi tám phần trăm*) sức khỏe.

Ngày 17/5/2018 bà Lê Thị P viết đơn yêu cầu khởi tố gửi đến Công an thị xã An Khê yêu cầu khởi tố đối với Dương Văn T và yêu cầu giám định tổn hại sức khỏe. Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 111/TgT-TTPY ngày 31/5/2018 của Trung tâm pháp y tỉnh Gia Lai xác định tỷ lệ tổn thương cơ thể của bà Lê Thị P tại thời điểm giám định là **1%** (*Một phần trăm*) sức khỏe nên Công an thị xã A không khởi tố vụ án hình sự mà xử lý hành chính đối với ông Dương Văn T.

Về vật chứng: Cơ quan CSĐT Công an thị xã An Khê thu giữ như sau: 01 cái rựa cán bằng tre dài 47cm đường kính 3cm; lưỡi rựa dài 28cm, có một đầu nhọn có đường kính nơi rộng nhất là 5cm, nơi hẹp nhất là 3cm, lưỡi bằng sắt, tại phần đầu mấu rựa có dính chất màu nâu nghi máu đã khô kèm xơ sợi vải giả lông màu xám là cái rựa của Phạm Văn L dùng để chém H; 01 cái rựa dài 82cm, cán bằng gỗ dài 54cm, lưỡi rựa bằng sắt, phần rộng nhất 5cm, mũi rựa cong, quặp, nhọn là của Dương Thị Thúy V dùng để cào rác; 01 áo khoác da nữ màu xám, mặt trong dán xơ sợi vải giả lông màu xám. Tại phần thân sau bên trái có vết rách hình vòng cung dài 3,5cm, bờ mép sắc gọn, mặt trong xơ sợi vải có dính chất màu nâu (nghi máu) đã khô diện 10x8cm, tâm vết cách đường nách phải 10 cm, cách mép dưới thân áo 25cm; Tại thân trước bên trái có vết rách dài 1,8cm, bờ mép sắc gọn, tâm vết cách hõm nách 10cm, cách mép dưới thân áo 30cm; tại hõm nách trái có vết rách hình cung dài 2cm, bờ mép sắc gọn. Đường chỉ ráp thân trước bên trái và cánh tay áo phía trước hõm nách bị đứt dài 7cm; tại vị trí rách có 01 vết rách dài 1,5cm, bờ mép sắc gọn của là của Dương Thị Hồng H. Toàn bộ vật chứng đã được Công an thị xã An Khê chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự thị xã An Khê bảo quản. *(Theo mô tả biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an thị xã A và Chi cục Thi hành án thị xã A ngày 13/7/2018).*

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo và bị hại đã thỏa thuận được số tiền bồi thường. Bị cáo đã bồi thường cho bị hại được một phần. Bị hại tiếp tục yêu cầu bồi thường thiệt hại do bị cáo gây ra cho bị hại.

Tại Bản cáo trạng số 14/CTr-VKS ngày 10/7/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã A đã truy tố bị cáo Phạm Văn L về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi của mình như nội dung cáo trạng đã truy tố. Vì bị cáo thấy vợ (Bà P) bị chị V và chị H) đánh nên không kìm chế được bản thân, đã dùng cái rựa có cán bằng tre dài khoảng 47cm, có lưỡi rựa bằng sắt dài khoảng 28cm, chém 4 cái (Chém loạn xạ, từ trái qua phải và chém từ phải qua trái) trúng vào người chị Dương Thị Hồng H, gây thương tích ở tay phải, tay trái và cạnh sườn nách trái chị H, tỷ lệ tổn hại sức khỏe 28%. Hôm nay, bị cáo nhận thấy hành vi của mình là sai trái, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo có cơ hội sửa chữa lỗi lầm của mình.

Lời khai của bị hại Dương Thị Hồng H, tại phiên tòa thể hiện: Vào khoảng hơn 20 giờ, ngày 13/02/2018 chị H và chị gái là Dương Thị Thúy V có đốt rác trước nhà thì bà P (ở cạnh nhà) bực tức đem bao rác đổ ra nơi giáp ranh giữa hai nhà xảy ra mâu thuẫn chửi bới nhau. Giữa chị H, chị V và bà P đã dùng tay đánh và cào cấu nhau và được anh Nh và anh B (là bạn của chồng bà P) vào can ngăn. Sau đó, chị V cầm cái rựa để cào rác hất sang phần đất nhà bà P thì bà P chạy vào sân nhà cầm cái rựa chạy ra đến cổng thì ông L đã giật cái rựa nên bà P chạy ra chỗ chị H và chị V tiếp tục dùng hai tay túm tóc chị H đè xuống đất và cào cấu nhau. Thấy vậy, ông L chạy đến can ngăn, sẵn rựa trên tay nên ông L đã

chém vào người chị H 04 cái gây thương tích 28%. Sự việc nêu trên giữa hai gia đình đã thỏa thuận được số tiền bồi thường tổng cộng tất cả các khoản là 54.156.000đ. Bị cáo L đã bồi thường đủ số tiền nêu trên nên chị H đã tự nguyện viết đơn bãi nại. Tại phiên tòa, về phần hình sự chị H xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt đến mức thấp nhất cho bị cáo, về phần dân sự, chị H không yêu cầu bị cáo Phạm Văn L bồi thường gì thêm.

* Lời khai của những người làm chứng anh Ngô Văn Nh và anh Bùi Danh B tại phiên tòa thể hiện như sau: Anh Nh, anh B là bạn của Phạm Văn L, vào khoảng hơn 20 giờ ngày 13/02/2018 anh Nh cùng anh B vào nhà Phạm Văn L chơi. Khi đến cổng nhà L thì thấy chị P (vợ bị cáo L) và chị H, chị V đã dùng tay cào cấu, đánh nhau nên anh Nh và anh B vào can ngăn và kêu L ra hỗ trợ. Sau đó, chị P chạy vào nhà cầm cái rựa chạy ra đến cổng thì anh L ôm lại, giật cái rựa. Chị P tay không chạy ra nắm tóc, cào cấu đánh nhau tiếp với chị H và chị V, L chạy ra can ngăn, trên tay cầm cái rựa trên tay giơ về phía chị H. (Lúc này trời tối nên anh Nh, anh B không thấy bị cáo L chém H mấy cái). Anh B, anh Nh chạy ra giật cái rựa từ tay bị cáo L, đem cất và nghe chị V la lên, là chị H bị ông L chém chảy máu nên anh B, anh Nh lên xe đi về.

* Lời khai của người làm chứng bà Lê Thị P, tại phiên tòa thể hiện như sau: Vào khoảng 20 giờ ngày 13/02/2018 bà P đem rác ra đốt và chuẩn bị khóa cổng thì thấy chị em Dương Thị Thúy V và Dương Thị Hồng H đốt rác làm khói bay qua nhà bà nên đã xảy ra mâu thuẫn, cả 3 người nhào vô cào cấu, túm tóc đánh nhau. Sau đó, được anh Nh, anh B và anh L can ngăn. Lúc này, bà P thấy chị V cầm rựa cào rác qua nhà bà nên tức, chạy vào sân nhà lấy 01 cái rựa cán bằng tre dài khoảng 47cm có lưỡi rựa bằng sắt dài khoảng 28cm chạy ra đến cổng thì chồng bà P là bị cáo L đã ôm bà lại, giật lấy cái rựa. Bà P vẫn còn bực tức nên tay không chạy đến nắm tóc chị H đè xuống đất, chị V cũng chạy vào dùng tay cào cấu và đánh nhau với bà P. Khi đó, bà P chỉ thấy chồng bà (bị cáo L) cầm rựa chạy vào can ngăn và dùng cái rựa đó gây thương tích 28% sức khỏe của chị H. Ông T (là cha của H) thấy H bị chém nên đã dùng tay dấm vào mặt của vợ chồng bà làm bà P gãy 01 cái răng cửa. Sự việc trên diễn ra ngoài mong muốn nên giữa hai gia đình đã hòa giải với nhau và thương lượng, thỏa thuận mức bồi thường tổng cộng số tiền 54.156.000đ Gia đình bị cáo đã bồi thường xong cho bị hại nên chị H đã viết đơn bãi nại cho bị cáo L. Tại phiên tòa hôm nay bà P không có ý kiến hay yêu cầu gì đối với hành vi của ông T dùng tay đánh làm gãy răng của bà P.

* Lời khai của người làm chứng chị Dương Thị Thúy V, (là chị gái của bị hại Dương Thị Hồng H) tại phiên tòa thể hiện như sau: Vào khoảng hơn 20 giờ ngày 13/02/2018 chị V và em gái là H đem rác ra đốt thì bà P chạy ra chửi bới và đem bao rác đổ ra phần đất giáp ranh giữa 2 nhà nên chị V, chị H và bà P xảy ra mâu thuẫn, dùng tay cào cấu, đánh nhau được anh Nh, anh B và chồng bà P (Bị cáo L) vào can ngăn. Lúc này, chị V có cầm cái rựa dài khoảng 82cm có cán bằng gỗ, để cào rác đang đốt thì bà P cũng chạy vào nhà lấy rựa chạy ra thì bị ông L giật lấy. Bà P tay không chạy đến nắm tóc H đè xuống đất, cào cấu. Chị

V cũng chạy vào nắm tóc bà P, cào cào bà P thì bị cáo L cầm rựa chạy đến ông L xô H ra và gây thương tích 28% sức khỏe cho H.

* Lời khai của người làm chứng chị Nguyễn Thị Minh Y, thể hiện trong hồ sơ như sau: Chị Nguyễn Thị Minh Y, là người ở gần nơi xảy ra sự việc. Vào khoảng hơn 20 giờ ngày 13/02/2018 chị Y đi công việc về ngang qua nhà Phạm Văn L thì thấy có đánh nhau, tưởng đánh ghen nên chị Y đứng lại xem. Lúc này, có cả vợ ông L và các con gái ông T đang cãi nhau, thì Phạm Văn L đã cầm rựa chạy ra chém vào người chị H (con gái ông T) làm chị H chảy máu ở tay và ở lưng. Ông T chạy ra dùng tay đấm vào mặt Phạm Văn L 2 đến 3 cái và mọi người đưa chị H đi cấp cứu.

Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã A giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Phạm Văn L phạm tội “Cố ý gây thương tích” và áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 54, Điều 65 BLHS năm 2015. Đề nghị xử phạt bị cáo Phạm Văn L từ 18 tháng đến 24 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 36 tháng đến 48 tháng. Về trách nhiệm dân sự: Đã bồi thường xong theo yêu cầu của bị hại nên không đề cập. Về vật chứng: Các vật chứng không có giá trị sử dụng nên đề nghị tịch thu tiêu hủy. Về số tiền 14.156.000đ theo biên lai thu tiền số 0006327 ngày 21/5/2018 của chi cục Thi hành án dân sự thị xã A, bị cáo Phạm Văn L đã nộp để bồi thường cho bị hại nhưng giữa bị cáo và bị hại đã bồi thường xong. Tại phiên tòa, bị hại không yêu cầu bồi thường thêm nên đề nghị trả lại cho bị cáo. Về án phí: Bị cáo phải chịu án 200.000đ phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã A, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã A, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Về áp dụng pháp luật: Hành vi phạm tội của bị cáo xảy ra vào ngày 13/02/2018, sau ngày Bộ luật Hình sự 2015 có hiệu lực nên áp dụng các quy định của Bộ luật Hình sự năm 2015 để xem xét trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

[3] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng và phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án do đó đã có đủ cơ sở xác định: Vào khoảng hơn 20 giờ ngày 13/02/2018 Phạm Văn L đã dùng cái rựa dài khoảng 75cm (có cán bằng tre dài khoảng 47cm, lưỡi rựa bằng sắt dài khoảng 28cm) chém 4 cái vào người chị Dương Thị Hồng H, gây thương tích cho chị H 28% sức khỏe. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Cố ý

gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và đã tự nguyện bồi thường thiệt hại theo yêu cầu cho bị hại và được bị hại đã làm đơn bãi nại. Tại phiên tòa bị hại Dương Thị Hồng H xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đến mức thất nhất cho bị cáo. Vì thế, cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để xem xét khi quyết định hình phạt đối với bị cáo là có cơ sở.

[6] Về nhân thân. Xét bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự.

[7] Về hình phạt: Xét, bị cáo có nghề nghiệp và nơi cư trú rõ ràng, phạm tội nhưng có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Tại phiên tòa bị hại cũng xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Vì vậy, cần áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 cho bị cáo được hưởng án treo cũng đủ tác dụng giáo dục và răn đe đối với bị cáo.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa, bị hại là chị Dương Thị Hồng H, trình bày đã nhận đủ số tiền bồi thường theo yêu cầu, tổng cộng là 54.156.000đ (*Năm mươi bốn triệu một trăm năm mươi sáu nghìn đồng*). Hôm nay, chị H không yêu cầu bị cáo L bồi thường thêm khoản tiền nào khác nên Hội đồng xét xử không xem xét. Đối với số tiền 14.156.000đ (*Mười bốn triệu một trăm năm mươi sáu nghìn đồng*), theo biên lai thu tiền số 0006327 bị cáo đã nộp tại Chi cục Thi hành án thị xã A vào ngày 21/5/2018 để bồi thường cho bị hại. Tại phiên tòa bị hại trình bày đã nhận đủ số tiền bồi thường 54.156.000đ và không yêu cầu khoản bồi thường nào khác nên cần trả lại số tiền nêu trên cho bị cáo là phù hợp.

[9] Về vật chứng: 01 cái rựa cán bằng tre dài 47cm, đường kính 3cm; lưỡi rựa được niêm phong trong một phong bì thư dán kín bằng băng keo là của bị cáo Phạm Văn L, dùng gây thương tích cho bị hại Dương Thị Hồng H; 01 cái rựa dài 82cm, cán bằng gỗ dài 54cm, lưỡi rựa bằng sắt, phần rộng nhất 5cm, mũi rựa cong, quặp, nhọn, là của Dương Thị Thúy V dùng để cào rác; 01 áo khoác da nữ màu xám, (đã hư hỏng) mặt trong dán xơ sợi vải giả lông màu xám. (*Theo mô tả của Biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an thị xã A và Chi cục Thi hành án thị xã A ngày 13/7/2018*). Xét thấy, các vật chứng trên không còn giá trị sử dụng nên tịch thu, tiêu hủy.

[10] Đối với hành vi của ông Dương Văn T đã dùng tay đánh bà Lê Thị P, gây tổn hại sức khỏe 1%. Vì chưa đủ cơ sở nên Công an thị xã A không khởi tố vụ án hình sự mà xử lý hành chính đối với ông Dương Văn T là phù hợp. Tại phiên tòa, bà P không yêu cầu gì đối với ông Dương Văn T. Vì thế, Hội đồng xét xử không đề cập.

[11] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136, Điều 260, khoản 1 Điều 268, khoản 1 Điều 299 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; các điểm b, điểm s, khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự 2015;

- Căn cứ Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Tuyên bố bị cáo Phạm Văn L, phạm tội “Cố ý gây thương tích”;

2. Xử phạt bị cáo Phạm Văn L 30 (Ba mươi) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 60 (Sáu mươi) tháng, tính từ ngày tuyên án (ngày 27/9/2018).

Giao bị cáo Phạm Văn L cho Ủy ban nhân dân phường P, thị xã A, tỉnh Gia Lai giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. “Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo”.

Trường hợp bị cáo Phạm Văn L thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Khoản 1 Điều 69 của Luật Thi hành án hình sự.

3. Về vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 cái rựa cán bằng tre dài 47cm, đường kính 3cm; lưỡi rựa được niêm phong trong một phong bì thư dán kín bằng băng keo mặt trước bì thư có chữ “CÔNG AN TỈNH GIA LAI CÔNG AN THỊ XÃ A 591 Quang Trung An Khê-Gia Lai ĐT 059.3832255-3832154” Mặt sau có hai dấu tròn nội dung ghi “CƠ QUAN CẢNH SÁT ĐIỀU TRA*CÔNG THỊ XÃ A TỈNH GIA LAI”; 01 cái rựa dài 82cm, cán bằng gỗ dài 54cm, lưỡi rựa bằng sắt, phần rộng nhất 5cm, mũi rựa cong, quặp, nhọn; 01 áo khoác da nữ màu xám, mặt trong dán xơ sợi vải giả lông màu xám. Tại thân sau bên trái có vết rách hình vuông cung dài 3,5cm, bờ mép sát gọn mặt trong xơ sợi vải có dính chất màu nâu (nghi máu) đã khô diện 10x8cm tâm vết cách đường nách phải 10cm, cách mép dưới thân áo 25cm. Tại thân trước bên trái có vết rách dài 1,8cm bờ mép sát gọn, tâm vết cách hõm nách 10cm cách mép dưới thân áo 30cm. Tại hõm nách trái có vết rách hình cung dài 2cm bờ mép sát gọn. Đường chỉ ráp thân trước bên trái và cánh tay áo phía trước hõm nách bị đứt dài 7cm, tại vị trí rách có một vết rách dài 1,5cm bờ mép sát gọn. (Theo mô tả của Biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an thị xã A và Chi cục Thi hành án thị xã A ngày 13/7/2018).

- Trả lại cho bị cáo Phạm Văn L số tiền 14.156.000đ (*Mười bốn triệu một trăm năm mươi sáu nghìn đồng*) theo biên lai thu tiền số 0006327 ngày 21/5/2018 của Chi cục Thi hành án thị xã A, tỉnh Gia Lai.

4. Về án phí: Buộc bị cáo Phạm Văn L phải nộp 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai xét xử phúc thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (27/9/2018). Thời hạn trên đối với người vắng mặt tại phiên tòa được tính kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Gia Lai;
- VKSND tỉnh Gia Lai;
- VKSND thị xã A;
- Công an thị xã A;
- Chi cục THADS thị xã A;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Mai Trung Toàn